

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/1

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Đặng Hoàng Nhật An	05/04/2017	1	36/2	22A	2	Phạm Hoàng Tuyền
2	Vũ Thế Anh	15/11/2017	1	14		1	Lê Thị Như Quỳnh
3	Nguyễn Ngọc Bảo Anh	06/10/2017	0	104/37/1 3	6	1	Lê Thị Xuân Liên
4	Nguyễn Kim Anh	16/02/2017	0	567/63/4/ 8		7	Phan Ánh Ngọc
5	Trịnh Gia Bảo	14/06/2017	1	122/4A		1	Đinh Thị Thanh Huyền
6	Nguyễn Bảo Châu	21/03/2017	0	268/9		2	Nguyễn Thị Thu
7	Võ Anh Duy	04/04/2017	1	301	23D	2	Phạm Thị Cẩm Tú
8	Hoàng Linh Đan	21/10/2017	0	56/26/8	Tổ 4	1	Nguyễn Thị Huỳnh Trang
9	Nguyễn Vũ Đông Hằng	18/06/2017	0	12.06 CC Lô	18	2	Vũ Thị Lương
10	Huỳnh Lê Ngọc Hân	27/04/2017	0	290/40/3 6/6		2	Nguyễn Kim Lý
11	Phan Nguyễn Bảo Hân	16/03/2017	0	44K	15	6	Nguyễn Thị Ánh Tuyết
12	Nguyễn Lê Hoàng	21/10/2017	1	35/3a	23I	2	Lê Thị Thái
13	Phạm Gia Huy	10/01/2017	1	171/4D	7	1	Phạm Thị Ánh Nguyệt
14	Nguyễn Đăng Hoàng Khải	30/06/2017	1	52/3A TỔ 23 D	23D	2	Nguyễn Thị Hiền
15	Hà Lê Duy Khang	25/10/2017	1	387A	18	2	Lê Hồng Diễm
16	Trần Huỳnh Minh Khang	14/01/2017	1	104/71/2 4/6		1	Võ Thị Kim Hiền
17	Đào Gia Khiêm	22/10/2017	1	147/6		1	Nguyễn Thị Thu Trang
18	Trần Ngọc Minh Khuê	07/10/2017	0	563/90A		7	Nguyễn Thị Phương Nam
19	Phạm Nhật Lâm	14/01/2017	1	290/10		2	Nguyễn Thị Mỹ Nhân
20	Hà Hoàng Nhã Linh	24/05/2017	0	176/4A	7	1	Huỳnh Thị Kim Thoa
21	Hà Thị Thùy Linh	20/08/2017	0	50/2M	23J	2	Chu Thị Thành
22	Nguyễn Đình Lộc	07/05/2017	1	567/143/ 8/3		7	Trịnh Thị Hoa

LỚP 1/1

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
23	Trần Đỗ Nhật Minh	10/06/2017	1	252/1		2	Đỗ Thị Ý Vi
24	Nguyễn Hà My	16/04/2017	0	290/40/2 2/4		2	Nguyễn Thị Thu
25	Trần Nguyễn Kim Ngân	12/03/2017	0	88/4A	1	1	Nguyễn Thị Thương
26	Trần Trọng Nghĩa	23/11/2017	1	38H		1	Lê Nguyễn Xuân Thanh
27	Lê Trương Bảo Ngọc	18/08/2017	0	75/9A	Tổ 2F	1	Trương Thị Kiều Oanh
28	Trần Khôi Nguyên	09/11/2017	1	MP 551/110/	56A	7	Nguyễn Thị Thanh Vân
29	Bùi Trần Khánh Như	26/09/2017	0	105/4 tổ 3A	3A	1	Trần Thị Cẩm Hằng
30	Nguyễn Trọng Khải Phong	13/07/2017	1	160/10, Tổ 7		1	Nguyễn Thị Kim Cúc
31	Đỗ Thiên Phú	01/07/2017	1	551/110/ 16/5		7	Võ Thị Thi
32	Nguyễn Hữu Phước	10/05/2017	1	389/27/2 9/20Q		2	Nguyễn Thị Phòng
33	Nguyễn Mai Phương	26/11/2017	0	4.12, Cc Lô B.		2	Cao Thị Ngọc
34	Hoàng Minh Quân	17/11/2017	1			1	Trương Thị Bé Hạnh
35	Trần Đức Tiến	29/11/2017	1	37/2A	58	7	Phạm Thị Nga
36	Nguyễn Quốc Tuấn	18/07/2017	1	72/36/5	18	2	Nguyễn Huyền Trang
37	Nguyễn Kim Hà Thi	04/06/2017	0	52/2C	56	7	Võ Thị Giàu
38	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	21/02/2017	0	116/4E		1	Huỳnh Thị Mỹ Trinh
39	Hoàng Bảo Trâm	07/01/2017	0	119/15	1	1	Bùi Ngọc Hà
40	Lê Quang Trung	26/01/2017	1	79/2A	58	7	Nguyễn Thị Thảo
41	Đặng Ngọc Tường Vy	26/02/2017	0	68	23B	2	Nguyễn Thị Mỹ Tiên
42	Trần Thị An Vy	10/07/2017	0	386/17/5	50C	5	Nguyễn Thị Giang
43	Phạm Mỹ Ý	07/08/2017	0	44F		6	Nguyễn Thị Anh Kiều
44	Ngô Đan Thanh Yên	10/10/2017	0	497/38A	23C	2	Võ Thị Thuỳ Loan

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/2

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Lê Xuân An	02/03/2017	0	507/3/4		2	Lê Thị Mỹ Linh
2	Ngô Phúc An	29/11/2017	1	Nhà không	12	6	Phạm Thị Thanh Thúy
3	Nguyễn Thị Ngọc An	15/06/2017	0	79/6	7	1	Nguyễn Thị Thanh
4	Trần Hoàng Anh	12/03/2017	1	176/4A	7A	1	Huỳnh Thị Thuận
5	Vũ Thị Hoàng Anh	08/04/2017	0	278b	23	2	Hoàng Thị Hạnh
6	Mai Nguyệt Ánh	08/07/2017	0	81/4C	1B	1	Nguyễn Thị Kim Cường
7	Nguyễn Thiên Bảo	29/09/2017	1	9/1	3A	1	Hà Thị Phương Trang
8	Lê Trương Bảo Châu	18/08/2017	0	75/9A	Tổ 2F	1	Trương Thị Kiều Oanh
9	Nguyễn Quang Dương	05/05/2017	1	389/25/1 9		2	Đinh Thị Ngọt
10	Nguyễn Hải Đăng	05/05/2017	1			1	Nguyễn Thị Thanh Vân
11	Dương Gia Hân	13/10/2017	0	C7.03 c/c lô C		2	Lê Thị Trang
12	Phạm Lâm Bảo Hân	06/10/2017	0	17C/2		2	Lâm Xuân Nguyên
13	Hứa Nguyễn Hải Huy	18/08/2017	1	268/17		2	Nguyễn Thị Thanh Minh
14	Phan Thành Hữu Kha	10/09/2017	1	55b/1	8	6	Cao Thị Mỹ Hương
15	Nguyễn Quang Khải	10/03/2017	1	163/19E		1	Vũ Thị Thúy
16	Phạm Nguyên Khang	21/01/2017	1	22A		6	Huỳnh Thanh Tuyền
17	Lê Công Khang	01/10/2017	1	389/33		2	Nguyễn Thị Lộc Hiền
18	Thái Bảo Khang	25/05/2017	1	563/88	Tổ 57	7	Nguyễn Thị Lệ Hằng
19	Nguyễn Đỗ Quỳnh Khánh	13/04/2017	0	40/18		1	Đỗ Thị Thu Huyền
20	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	28/12/2017	0	1C/4		2	Nguyễn Thị Thuý Nga
21	Nguyễn Hoàng Long	06/01/2017	1	317/22/2 8		2	Nguyễn Thị Thúy Hạnh
22	Phạm Anh Minh	26/04/2017	1	60F/42	16A	6	Nguyễn Thị Giang
23	Nguyễn Thị Ngọc Mơ	07/04/2017	0	551/210	Tổ 56B	7	Lâm Thị Thuý Di
24	Đỗ Khánh My	13/06/2017	0	56/63A		2	Nguyễn Thị Tuyết

LỚP 1/2

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
25	Đào Thị Ni Na	20/01/2017	0	97/4	2A	1	Nguyễn Thị Nguyệt
26	Đoàn Ngọc Khánh Ngân	10/03/2017	0	142/10		1	Trương Thị Quỳnh Như
27	Trần Đại Nghĩa	20/10/2017	1	551/110/ 22/19A	56A	7	Ninh Thị Thúy
28	Nguyễn Thị Như Ngọc	24/07/2017	0	2C	22	2	Lô Thị Hoa
29	Nguyễn Mạnh Nguyên	07/02/2017	1	167/4B	5	1	Doãn Thị Mai
30	Nguyễn Diệu Nhi	06/11/2017	0	13D	19	2	Nguyễn Thị Ngọc Lại
31	Trần Hoàng Phúc	04/09/2017	1	172/4B		1	Trịnh Thuỳ Mai
32	Nguyễn Bùi Hoàng Quân	25/06/2017	1	290/40/7	23	2	Bùi Lâm Bích Ny
33	Trần Tuấn Tài	02/09/2017	1	72A	Tổ 8	6	Lưu Lý Huyền Trang
34	Phan Đặng Kim Tuyền	17/05/2017	0	567/8/4		7	Đặng Thị Phương Thảo
35	Ngô Quang Thái	19/04/2017	1	56/10		1	Nguyễn Thị Diệp
36	Đỗ Thị Phương Thảo	09/08/2017	0	244/31/2 2		2	Nguyễn Thị Hoàn
37	Nguyễn Hữu Thắng	23/04/2017	1	489/4		2	Nguyễn Thị Thảo
38	Châu Trọng Trí Thiện	11/08/2017	1	32D	22	2	Trần Thị Tiên Trang
39	Mai Vũ Linh Trang	01/04/2017	0	551/110/ 10/10		7	Võ Thị Thúy Quyên
40	Trần Thị Kim Trinh	22/11/2017	0	30/2		7	Nguyễn Thị Hồng Phương
41	Đào Thanh Trúc	05/09/2017	0	321	7	1	Nguyễn Thị Nga
42	Ngô Nguyễn Ngọc Thanh Văn	18/05/2017	1	31/5A		1	Nguyễn Thị Thu Phương
43	Nguyễn Cát Tường Vy	02/08/2017	0	17/4b		2	Đỗ Thị Ngọc Diệp
44	Trương Ngọc Như Ý	02/09/2017	0	5/4	23C	2	Trương Thị Kiều An

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/3

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Nguyễn Lê Khánh An	07/07/2017	0	26/2	57	7	Lê Thị Thu Trúc
2	Nguyễn Khánh An	02/02/2017	1	88/4A	1	1	Nguyễn Thị Thủy
3	Nguyễn Trần Tuệ Anh	30/08/2017	0	97/4	2A	1	Trần Thị Hương
4	Đỗ Ngọc Phương Anh	22/09/2017	0	52/3A	23D	2	Đào Thị Hồng
5	Hoàng Võ Gia Bảo	02/02/2017	1	551/146	56B	7	Võ Thị Thu Anh
6	Lương Trần Quốc Bảo	05/07/2017	1	389/55		2	Trần Thị Thanh Ly
7	Phạm Minh Châu	25/10/2017	0	48/7	1A	1	Nguyễn Thị Diệp
8	Nguyễn Quỳnh Chi	29/04/2017	0	382/8		1	Dương Thị Thanh
9	Bùi Nhật Minh Đạt	20/09/2016	1	47E/3		6	Lê Thị Bích Hồng
10	Đinh Linh Hà	01/05/2017	0	30/c1	22	2	Đinh Thị Thanh Thủy
11	Nguyễn Ngọc Khánh Hân	21/03/2017	0	12/20		1	Nguyễn Võ Tuyết Hồng
12	Trương Nguyễn Gia Hân	05/03/2017	0	387A		2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh
13	Trịnh Vũ Hoàng Hiếu	13/03/2017	1	144/1/1	2C	2	Vũ Thị Tuyết
14	Nguyễn Gia Huy	27/05/2017	1	58		2	Nguyễn Thị Bạch Huệ
15	Trần Gia Khang	19/09/2017	1	317/56		2	Huỳnh Thị Oanh Kiều
16	Nguyễn Võ Chí Khang	16/03/2017	1	213/52/A4	Tổ 4	1	Võ Thị Hằng
17	Phan Quốc Khánh	01/06/2017	1	28/6		2	Trần Thị Thanh Ngọc
18	Trần Quang Khôi	13/03/2017	1	7D/1		2	Võ Thị Minh Thư
19	Lê Ngọc Lan	17/01/2017	0	C3.16		2	Lưu Thị Dung
20	Mai Vũ Lâm	17/06/2017	1	489/13		2	Vũ Thị Thanh Nhân
21	Lê Nguyễn Tuệ Mẫn	27/07/2017	0	563/97		7	Nguyễn Thị Hoa
22	Nguyễn Quang Minh	26/09/2017	1	121/4C	2B	1	Đỗ Thị Hồng
23	Lê Nguyễn Huyền My	13/12/2017	0	82/5b	9	6	Nguyễn Thị Nữ Hậu

LỚP 1/3

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Nguyễn Kim Ngân	21/02/2017	0	290/42/23		2	Nguyễn Thị Nguyệt
25	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	17/09/2017	0	93	2F	1	Cao Thị Lan Phương
26	Nguyễn Trí Gia Nghĩa	29/05/2017	1	302	58	7	Nguyễn Thị Hồng Đào
27	Lê Khánh Ngọc	20/11/2017	0	104/71/21	5B	1	Đỗ Thị Thu Huyền
28	Phạm Khôi Nguyên	09/02/2017	1	9/39	Tổ 16A	6	Nguyễn Thị Tho
29	Nguyễn Thục Nhi	07/01/2017	0	30/17	1	1	Nguyễn Thị Hoa
30	Lâm Thị Huỳnh Như	28/07/2017	0	32/2A	57	7	Nguyễn Thị Huỳnh Giao
31	Nguyễn Hữu Tấn Phát	02/06/2017	1	32E/4		6	Nguyễn Thị Kim Thủy
32	Trần Đình Phúc	25/02/2017	1	497/38A	23C	2	Trương Thị Hương
33	Nguyễn Hoàng Quân	22/01/2017	1	104/53/20		1	Bùi Thị Ngân
34	Trương Đăng Minh Tấn	20/05/2017	1	481/7/1		2	Phạm Thị Ngọc Minh
35	Nguyễn Ngọc Thảo Tiên	27/11/2017	0	10.08, c/c TMDV- CHCT		2	Trần Thị Kim Sang
36	Nguyễn Ngọc Như Thảo	15/08/2017	0	119/55/11	Tổ 3	1	Nguyễn Thị Loan
37	Vũ Đức Thiên	10/10/2017	1	129/3	15	6	Nguyễn Thị Thủy
38	Vương Quốc Thịnh	16/11/2017	1	1D/2	19	2	Dương Thị Diễm
39	Nguyễn Mai Trang	26/05/2017	0	42	16	6	Hoàng Thị Huệ
40	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	08/04/2017	0	33/2C		7	Lương Thị Trúc Đào
41	Thạch Thiện Trí	15/08/2017	1	3/2A	57	7	Thạch Thị Thanh Thái
42	Lê Kiều Trinh	14/03/2017	0	180		2	Phạm Thị Kiều
43	Nguyễn Quang Vinh	16/10/2017	1	237/3/20/4	6C	1	Trần Thị Thu Thủy
44	Trương Đoàn Minh Vy	17/07/2017	0	109/4B1	3A	1	Đoàn Thị Linh

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/4

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Diệu Thiên An	28/07/2017	0	19B	21A	2	Trần Thị Định
2	Đàm Ngọc Anh	01/08/2017	0	54C	22	2	Nguyễn Thị Hòa
3	Hoàng Thị Tú Anh	24/07/2017	0	59B/1	8	6	Hoàng Thị Thảo
4	Trần Ngọc Thiên Ân	18/04/2017	1	145/16		1	Nguyễn Thị Thu Hiền
5	Hà Gia Bảo	03/02/2017	1	24C	22A	2	Hà Thị Nguyệt
6	Trương Công Thái Bảo	03/07/2017	1	1/11	1C	1	Hoàng Thị Kim Anh
7	Nguyễn Trần Kim Chi	27/02/2017	0	497/30/15		2	Trần Thị Mỹ Thắm
8	Lâm Hoàng Diễm	19/04/2017	0	103/4C	3C	1	Nguyễn Thị Hồng Nhung
9	Võ Thành Đạt	25/04/2017	1	C6	23B	2	Nguyễn Ngọc Thùy
10	Nguyễn Huy Đăng	14/03/2017	1	124	15	6	Trương Thị Hồng Lam
11	Hoàng Lê Thiên Hà	08/05/2017	0		Tổ 2C	1	Lê Thị Thanh Xuân
12	Nguyễn Lê Gia Hân	23/07/2017	0	14F1	Tổ 17	6	Lê Thị Bích Tuyền
13	Trần Trung Hiếu	30/08/2017	1	30/11		1	Nguyễn Thị Nhung
14	Nguyễn Khánh Hưng	12/10/2017	1	25	22A	2	Triệu Thị Khánh Vân
15	Nguyễn Quỳnh Hương	01/07/2017	0	317/29		2	Lê Thị Ái Quyên
16	Nguyễn Khang	24/10/2017	1	C2.13 c/c TMDV	18	2	Phạm Thị Vân Hạc
17	Nguyễn Trọng Khoa	11/04/2017	1	481/10/6		2	Châu Ái Nữ
18	Vũ Mạnh Khôi	09/10/2017	1	72/27		2	Vũ Thị Hằng
19	Trần Ngô Linh Lan	30/09/2017	0	52/2	Tổ 56	7	Ngô Thị Thùy Trang
20	Lê Bảo Lâm	09/11/2017	1	32/12		6	Nguyễn Thị Hằng
21	Trần Nhật Minh	14/11/2017	1	17B/1	21A	2	Lê Thị Dệ
22	Nguyễn Hoàng Kim Mộc	17/09/2017	0	21E		6	Phạm Thị Thanh Ngọc
23	Huỳnh Nguyễn Khánh My	18/12/2017	0	102/4A	3	1	Nguyễn Thị Huyền

LỚP 1/4

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Huỳnh Kim Ngân	09/04/2017	0	49E/2		6	Nguyễn Thị Bảo Trân
25	Võ Nguyễn Bảo Ngọc	06/10/2017	0	61B	8	6	Nguyễn Thị Hoa
26	Trần Ngọc Bảo Nguyên	07/08/2017	0	66/17/9		1	Phạm Thị Thúy Kiều
27	Nguyễn Hoàng Phúc Nguyễn	03/02/2017	1	567/24/9	Tổ 58	7	Nguyễn Thị Thu Hằng
28	Ngô Lê Khôi Nguyên	19/05/2017	1		58	7	Lê Thị Diệu Trang
29	Nguyễn Trần Bảo Nhi	03/02/2017	0	152	2C	1	Trần Thị Nhung
30	Nguyễn Duy Minh Phát	28/09/2017	1	119/44/9	31A	1	Lê Thị Nhung
31	Nguyễn Hoàng Phúc	27/10/2017	1	563/9	56	7	Đặng Bùi Kim Thị Giàu Khá
32	Nguyễn Mai Hoàng Quân	22/02/2017	1	104/80/18		1	Nguyễn Thị Hoài Thu
33	Lê Như Bảo Tiên	20/04/2017	0	43G		6	Trần Thị Thảo Hiền
34	Trần Thị Cẩm Tiên	24/01/2017	0		Tổ 58	7	Trần Thị Nhận
35	Nguyễn Phúc Tiến	31/08/2017	1	37E	12	6	Nguyễn Thị Kiều Oanh
36	Cao Dương Thanh Thảo	02/06/2017	0	163/9C	Tổ 2	1	Dương Thị Minh Tuyền
37	Nguyễn Ngọc Thiện	11/02/2017	1	104/80/34	5A	1	Nguyễn Thị Thúy Ngân
38	Mai Hoàng Phúc Thịnh	10/01/2017	1	118/4	Tổ 2B	1	Hoàng Thị Bạ
39	Lê Thị Minh Thu	15/02/2017	0	28/6	22A	2	Nguyễn Thị Thanh Tâm
40	Phạm Ngọc Bảo Trân	08/04/2017	0	127/4		1	Nguyễn Thanh Mộng
41	Đỗ Nhật Trường	29/04/2017	1	32/2A	57	7	Đỗ Thị Êm
42	Phạm Tú Uyên	24/04/2017	0	70B		6	Lại Thị Nở
43	Thái Lâm Vũ	05/05/2017	1	237/29/3		1	Trần Thị Tươi
44	Nguyễn Thị Thảo Vy	30/06/2017	0	MP 287/7	5	1	Nguyễn Thị Hải Thoại

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/5

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Vũ Sơn Nhật An	06/08/2017	1	88/16E	2A	1	Ngô Thị Thùy
2	Lê Hồng Hải Anh	10/08/2017	1	290/40/36/14		2	Bùi Thanh Hiền
3	Lê Bùi Tú Anh	31/03/2017	0	200/5		1	Bùi Thị Hải Xuyên
4	Vương Lam Anh	29/05/2017	0	53E		6	Lê Thị Hoàng Mỹ
5	Trần Đức Anh	04/11/2017	1	48A HT31	7	1	Hồ Thị Ly
6	Đỗ Gia Bảo	16/01/2017	1	139/4D, Tổ 6		1	Phạm Minh Hạnh
7	Nguyễn Huỳnh Đức Bo	08/12/2017	1	35/3	23I	2	Huỳnh Thị Ngọc Chi
8	Mai Ngọc Bảo Châu	16/10/2017	0	15/1, Tổ 13		6	Phạm Thị Thu Hoài
9	Nguyễn Ngọc Linh Đan	13/07/2017	0	44/3A		2	Nguyễn Thị Định
10	Đỗ Nguyễn Hoàng Đăng	31/03/2017	1	11A/1		2	Nguyễn Thị Mỹ Linh
11	Nguyễn Đại Gia Hào	25/04/2017	1	17A3		2	Bùi Thị Thu Thảo
12	Trần Thị Bích Hằng	16/11/2017	0	147/20, tổ 3A		1	Ngô Thị Bích Đào
13	Phùng Khả Hân	24/05/2017	0	127/4D, tổ 6A		1	Nguyễn Thị Thu Hà
14	Phạm Huy Hoàng	08/07/2017	1	28/19		2	Lê Thị Tuyết
15	Nguyễn Đức Khải	25/09/2017	1	20		1	Nguyễn Thị Tú
16	Nguyễn Tuấn Khang	18/09/2017	1	136/4		1	Nguyễn Ngọc Thanh Nhân
17	Bao Minh Khang	04/03/2017	1	261	5	1	Võ Thị Thủy
18	Vì Minh Khuê	01/06/2017	0	B 25		2	Đặng Thị Anh Thư
19	Nguyễn Trần Tùng Lâm	19/11/2017	1	163/40/4		1	Trần Thanh Xuân
20	Nguyễn Thị Gia Linh	11/12/2017	0	60f10	16A	6	Nguyễn Thị Hiệu
21	Vũ Anh Minh	04/05/2017	1	244/31/49		2	Nguyễn Thiên Phụng
22	Phạm Ngọc Ái My	18/04/2017	0	50C		1	Trịnh Thị Minh Vân
23	Hà Ngọc Kim Ngân	16/09/2017	0	551/132	56B	7	Nguyễn Thị Điệp
24	Tô Hồng Bảo Ngọc	28/04/2017	0	89/4C		1	Lê Thị Bảo Liên
25	Võ Khánh Ngọc	15/08/2017	0	246B		2	Đặng Thị Hoa

LỚP 1/5

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
26	Lê Khôi Nguyên	13/12/2017	1	11.03 c/c TM-DV-CHCT		2	Nguyễn Thị Như Yên
27	Lê Hồ Hồng Nhân	28/09/2017	0	120/4B1		1	Lê Thị Hồng Trinh
28	Nguyễn Lê Minh Nhật	31/03/2017	1	20D/1		2	Lê Kim Vy
29	Nguyễn Tịnh Như	24/06/2017	0	77/2		7	Nguyễn Thị Liên
30	Huỳnh Phúc Hoàng Phi	21/07/2017	1	11/8		1	Huỳnh Thị Nhựt Hiền
31	Phan Huy Phong	10/06/2017	1	C10.13, cc HT		2	Nguyễn Thị Oanh
32	Võ Thiên Phú	29/05/2017	1	12.12 lô b cc TMDVCHCT		2	Trần Thị Kim Khuê
33	Nguyễn Phạm Yến Phương	04/05/2017	0	119/51/5b		1	Phạm Thị Hồng Yên
34	Lê Đăng Quang	25/10/2017	1	4E/2	13	6	Vy Thị Kim
35	Nguyễn Mai Thảo	31/10/2017	0	2B	21	2	Nguyễn Thị Thuý Liễu
36	Trang Quyết Tiến	15/10/2017	1	52/2C	56	7	Nguyễn Thanh Thúy
37	Hoàng Anh Tuấn	05/01/2017	1	116/4E		1	Huỳnh Thị Cẩm Tú
38	Nguyễn Ngọc Cát Tường	17/08/2017	0	B17		2	Cao Thị Phương Lan
39	Phan Ngọc Minh Thư	14/06/2017	0	191/4		1	Vũ Ngọc Lan
40	Nguyễn Dương Ngọc Trâm	06/10/2017	0	44		1	Dương Thị Duyên
41	Hoàng Minh Triết	17/10/2017	1	4.18 CC TMDV HT		2	Nguyễn Thị Tường Vy
42	Nguyễn Thanh Vân	30/08/2017	0	387A	18	2	Phạm Thị Hiền
43	Kiều Phạm Thảo Vy	11/01/2017	0	244/17	23F	2	Phạm Kiều Diễm
44	Bùi Nguyễn Như Ý	05/08/2017	0	196	Tổ 1D	1	Nguyễn Thị Thom

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/6

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy yy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Nguyễn Kim Bảo An	31/01/2017	0	551/110/10/43	56A	7	Nguyễn Thị Doan
2	Nguyễn Đoàn Quốc Anh	13/12/2017	1	C10-4, CC Lô C, khu TMDV-		2	Đoàn Thị Lệ Thủy
3	Nguyễn Mộc Quế Anh	27/08/2017	0	40/18		1	Đỗ Thị Thu Hiền
4	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	13/04/2017	0	178	17	6	Nguyễn Thị Bé Hai
5	Nguyễn Hoàng Thiên Ân	28/10/2017	0	244/31/20	23F	2	Hoàng Thị Mai Hương
6	Lê Văn Gia Bảo	27/03/2017	1	22/36	22A	2	Trần Thị Mai Lâm
7	Nguyễn Duy Bình	08/10/2017	1	3.02 CC Lô C, Khu TM-DV	18	2	Phan Thị Phương Anh
8	Võ Huy Cường	03/12/2017	1	37/2A	58	7	Nguyễn Thị Bảo Xuyên
9	Nguyễn Nhật Quỳnh Chi	23/11/2017	0	387A Lê Văn Khương, tổ 18.	18	2	Lê Thị Phương Thủy
10	Vi Minh Đăng	01/06/2017	1	B 25		2	Đăng Thị Anh Thư
11	Trần Minh Đức	05/03/2017	1	30/15	7A	1	Nguyễn Thị Bình
12	Lê Hoàng Nhật Hạ	06/03/2017	0	66	2C	1	Hoàng Thị Hoa
13	Nguyễn Hoàng Gia Hân	31/03/2017	0	497/38A	23C	2	Nguyễn Anh Thi
14	Vũ Đức Hiếu	25/03/2017	1	268/17/7 HT17	Tổ 23G	2	Trần Thị Thiên
15	Võ Lê Tuấn Kiệt	01/04/2017	1	3B		2	Lê Thị Minh Sa
16	Cao Trần Thiên Kim	21/04/2017	0	31/3		1	Trần Thị Tố Trinh
17	Trần Nguyễn Ngọc Thiên Kim	16/03/2017	0	317/4	23D	2	Trần Huỳnh Anh Thư
18	Nguyễn Lạc Phúc Khang	13/04/2017	1	72/4	18	2	Lạc Kim Nga
19	Hà Đăng Khoa	02/07/2017	1	5D/1 Tổ 19	19	2	Vũ Thị Thoan
20	Đỗ Minh Khôi	13/06/2017	1	C4.11 CC Lô C, Khu vực TM-		2	Lê Thị Nguyên
21	Nguyễn Tùng Lâm	23/04/2017	1	551/22	56	7	Hoàng Thị Hằng
22	Võ Phạm Gia Linh	27/01/2017	0	37B		6	Phạm Thị Mến
23	Lê Thị Trúc Ly	01/06/2017	0	14G/1	21	2	Lê Thị Cử

LỚP 1/6

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Trương Huyền My	14/09/2017	0	91/4	Tổ 18	2	Hoàng Thị My
25	Nguyễn Kim Ngân	26/07/2017	0	262A	23G	2	Võ Thuỳ Trang Chì
26	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	09/03/2017	0	36/10 HT48 TO 3A		1	Nguyễn Thị Bích Hải
27	Nguyễn Nhật Nguyên	31/05/2017	1	47 A		2	Trần Thị Thúy Oanh
28	Nguyễn Hà Thiện Nhân	22/07/2017	1	104/71/14/04		1	Hà Thị Hoài
29	Nguyễn Ngọc Tuệ Nhi	29/09/2017	0	252/9/7A		2	Trần Thị Ngọc Hân
30	Trần An Nhiên	03/09/2017	0	40/26/6, Tổ 7A		1	Trần Thị Hồng Quế
31	Huỳnh Tấn Phát	03/10/2017	1	479/38a	23C	2	Trương Thị Thùy Liên
32	Hoàng Thế Phong	21/02/2017	1	G6 Tổ 23B	Tổ 23B	2	Trương Thị Thủy
33	Bùi Xuân Phúc	18/12/2017	1	111/4A2 Tổ 4	4	1	Nguyễn Thị Kim Ngân
34	Võ Nguyễn Thiên Phúc	22/10/2017	1	551/16/7	Tổ 56	7	Nguyễn Thị Cẩm Thu
35	Đinh Thị Huỳnh Tâm	12/01/2017	0	63/18/9		1	Trần Thị Huỳnh Trang
36	Trần Phúc Toàn	24/09/2017	1	41/4B	23C	2	Son Ngọc Đàm
37	Nguyễn Đại Thành	11/04/2017	1	84/4, tổ 1B	1B	1	Lê Thị Kim Liên
38	Trần Nguyễn Hiếu Thuận	14/12/2017	1	164/9		1	Nguyễn Thị Mai Anh
39	Nguyễn Hoàng Hương Thủy	14/10/2017	0	179/4/1 tổ 7, KP 1. P. Hiệp		1	Lý Hoàng Oanh
40	Danh Thị Kim Thư	30/10/2017	0	52/3A	23D	2	Nguyễn Thị Kim
41	Nguyễn Bảo Trân	13/12/2017	0	551/110/10/43	56A	7	Ngô Thị Thơ
42	Nguyễn Lê Phương Nhã Uyên	11/10/2017	0	41	5	1	Nguyễn Thị Kim Chi
43	Phạm Hoàng Vũ	06/11/2017	1	244/31/27 HT17. kp2. p.	Tổ 23F	2	Trần Thị Bé Chông
44	Nguyễn Ngọc Phương Vy	05/10/2017	0	13	3D	1	Nguyễn Thị Thì Dung

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/7

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na)	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
1	Lê Ngọc Hoài An	12/08/2017	0	36/2C		1	Trang Anh Ngọc
2	Trịnh Ngọc An	24/04/2016	1	161/39/5	Tổ 21	2	Lê Thị Bình
3	Nguyễn Hoàng Anh	12/07/2017	1	40/28, Tổ 7A	7A	1	Dương Thị Hằng
4	Võ Ngọc Minh Anh	19/06/2017	0	118/18	Tổ 2B	1	Phùng Thị Lan
5	Phạm Nguyễn Đan Anh	06/12/2017	0	213/39/4	4	1	Phạm Thị Phụng
6	Nguyễn Gia Bảo	24/01/2017	1	Không số, Tổ 2C	2C	1	Nguyễn Thị Lan
7	Trần Lê Uyển Bình	29/08/2017	0	551/110/22/10, Tô 56a, Kp7		7	Trang Tú Linh
8	Nguyễn Ngọc Kim Chi	24/11/2017	0	104/100		1	Nguyễn Thị Thùy Linh
9	Nguyễn Văn Minh Dương	09/11/2017	1	3.01, Chung cư lô B		2	Nguyễn Thị Huyền
10	Nguyễn Hải Đăng	21/09/2017	1	10E, Tổ 13		6	Nguyễn Thị Bích Trâm
11	Trần Thị Quỳnh Giao	08/11/2017	0	551/156/3		7	Đỗ Thị Xuân
12	Trịnh Gia Hào	14/08/2017	1	8C		2	Nguyễn Thị Thanh Thiện
13	Hà Ngọc Gia Hân	26/07/2017	0	389/27/6		2	Bùi Thị Tú Trinh
14	Lê Phương Nhã Hân	14/10/2017	0	72/3/7,tổ 19		2	Lê Phạm Thị Hoàng Phương
15	Phan Gia Huy	31/10/2017	1	10/9		6	Nguyễn Thị Diên
16	Võ Minh Khang	22/11/2017	1	44E		6	Ngô Thị Xuân Thắm
17	Trương Bùi Duy Khánh	28/03/2017	1	65b		6	Bùi Thị Thúy Trinh
18	Lê Anh Khôi	12/05/2017	1	22/2A	57	7	Trần Thị Kim Thoa
19	Phan Khả Lâm	25/04/2017	0	Nhà không số	12	6	Lưu Ngọc Hoài Thương
20	Phạm Hoàng Bảo Long	24/07/2017	1	17/4B		2	Nguyễn Hoàng Tú Uyên
21	Nguyễn Trần Tuệ Mẫn	13/10/2017	0	118/4		1	Trần Yến Thanh
22	Nguyễn Hoàng Minh	31/05/2017	1	Hẻm 497	23C	2	Nguyễn Thị Kim Phụng
23	Nguyễn Lê Tố My	22/08/2017	0	551/110	56A	7	Lê Thị Ái

LỚP 1/7

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
24	Nguyễn Thảo My	04/01/2017	0	567/24/9	58	7	Nguyễn Thị Diệu
25	Vũ Duy Nam	29/05/2017	1	563/67/25/13	56	7	Lê Thị Cương
26	Trần Kim Ngân	01/03/2017	0	32/53		6	Nguyễn Thị Phương Thắm
27	Nguyễn Ngọc Tịnh Ngân	24/07/2017	0	51/3A	Tổ 23E	2	Lưu Ngọc Phượng
28	Hà Bảo Ngọc	05/06/2017	0	244/31/27 Tổ 23f	23F	2	Bạch Thị Hồng
29	Nguyễn Lê Khôi Nguyên	04/04/2017	1	60/9F	Tô 16A	6	Lê Tổ Quyên
30	Trịnh Minh Nhật	14/02/2017	1	52/2C	57	7	Phạm Thị Mộng Ước
31	Nguyễn Ngọc Hiền Nhi	22/06/2017	0	119A	8	6	Nguyễn Thị Kim Huệ
32	Hoàng Phúc	23/07/2017	1	60F/15B		6	Đỗ Thị Phượng
33	Nguyễn Trần Minh Quân	23/10/2017	1	A17, Tổ 15	15	6	Trần Nguyệt Thát
34	Lâm Tấn Tài	06/10/2017	1	237/3/20/45 tổ 6	Tổ 6	1	Quách Thị Bạch Phụng
35	Nguyễn Ngọc Khánh Tiên	10/02/2017	0	29E	Tổ 12	6	Nguyễn Thị Sơn Thủy
36	Đặng Nhật Thanh	09/09/2017	1	43B		6	Nguyễn Thị Mai Trang
37	Phạm Phương Thảo	06/12/2017	0	104/19/1	6E	1	Bùi Thị Nga
38	Đậu Văn Thiện	18/07/2017	1	551/70/23/24		7	Nguyễn Thị Ngân
39	Trần Văn Thịnh	21/01/2017	1	54A TO 22 , KHU PHỐ 2, PHƯỜNG	22	2	Kim Thị Ngát
40	Trần Thị Huyền Trang	18/10/2017	0	567/35/30	58	7	Nguyễn Thị Lê
41	Nguyễn Lê Thiên Trinh	30/06/2017	0	14G/2	21	2	Lê Thị Hợi
42	Hoàng Thiên Trúc	10/07/2017	0	250	23F	2	Phạm Thị Minh Bảo
43	Bùi Tường Vinh	30/12/2017	1	số 10	13	6	Trần Thảo Ly
44	Trịnh Tường Vy	06/06/2017	0	244/39/4		2	Nguyễn Thị Quang

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/8

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Nguyễn Đình Khánh An	30/10/2017	0	54A	Tổ 22	2	Nguyễn Thị Ngọc Phương
2	Đình Quang Anh	04/02/2017	1	10/42		6	Lê Thị Phương
3	Trần Nguyễn Thùy Anh	08/02/2017	0	9.08, Chung Cư Lô C Khu Cẩn		2	Nguyễn Thị Thanh Thiện
4	Võ Ngọc Thục Anh	10/11/2017	0	453/163/7	23I	2	Thiều Thùy Trâm
5	Hồ Thiên Bảo	08/02/2017	1	244/53/1, tổ 23F	23F	2	Trần Thị Truyền
6	Nguyễn Đình Gia Bảo	07/10/2017	1	252/24/14	Tổ 23F	2	Trương Thị Nén
7	Nguyễn Trần Ngọc Diệp	20/12/2017	0	31/11		1	Trần Thị Trâm
8	Bùi Linh Đan	25/02/2017	0	25/11	3B	1	Tiêu Thị Sen
9	Nguyễn Dương Hải Đăng	07/08/2017	1	15		6	Dương Thị Thanh Thủy
10	Trần Lưu Minh Đức	20/10/2017	1	21A		1	Lưu Thị Thật
11	Đỗ Gia Hân	14/11/2017	0	60F/43, Tổ 16A	16A	6	Lại Thị Nhài
12	Nguyễn Bảo Hân	14/02/2017	0	389/27/54	23J	2	Huỳnh Thị Thu Sương
13	Dương Phú Hòa	31/03/2017	1	40B/1		6	Võ Thị Bích Huyền
14	Lê Duy Khánh Hưng	23/06/2017	1	36/4	19	2	Lê Thị Nhung
15	Nguyễn Tuấn Kiệt	30/12/2017	1	29		1	Lâm Thị Thanh Tâm
16	Trần Hoàng Gia Khang	04/05/2017	1	11F/2	17	6	Hoàng Thị Ngoan
17	Trần Đăng Khoa	12/05/2017	1	43/8	5	1	Nguyễn Thị Ngọc Diệu
18	Trần Đức Khôi	21/05/2017	1	7D/3	19	2	Bùi Thị Hoa
19	Trần Ngọc Trúc Linh	02/08/2017	0			2	Trần Thị Kim Cương
20	Đỗ Chiêm Bảo Long	11/07/2017	1	317/10 Tổ 23D	23D	2	Trần Hồng Cẩm
21	Tạ Tiến Lộc	03/06/2017	1	172/1N, Tổ 7	7	1	Đồng Thị Sen
22	Trần Yến Mi	13/04/2017	0	127/4A		2	Phạm Thị Hồng Gấm
23	Trần Phương Nam	22/10/2017	1	24G		2	Nguyễn Thị Kim Quyên

LỚP 1/8

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Hồ Nguyễn Bảo Ngân	18/12/2017	0	252/9/14/5 tổ 23g	23G	2	Nguyễn Thị Ánh Đức
25	Đào Bảo Ngọc	26/05/2017	0	481/9/20		2	Vương Thị Khánh Hà
26	Đỗ Bảo Ngọc Nguyên	12/04/2017	0	252/33	23G	2	Lê Thị Diễm
27	Đỗ Trọng Nguyên	28/02/2017	1	46B2		6	Đào Thị Dinh
28	Lê Tùng Nhân	05/04/2017	1	19B	21A	2	Đinh Thị Tùng
29	Nguyễn Thảo Nhi	09/01/2017	0	387A	18	2	Cao Thị Minh Hiền
30	Nguyễn Thái An Nhiên	24/09/2017	0	11/2	58	7	Thái Ngọc Hạnh
31	Nguyễn Hữu Phát	23/11/2017	1	36A	Tổ 9	6	Võ Thị Trang
32	Trương Thanh Phong	16/04/2017	1	87A	8	6	Nguyễn Thị Anh Đào
33	Nguyễn Minh Phúc	28/10/2017	1	26	Tổ 17	6	Bùi Thị Ngọt
34	Đoàn Đức Xuân Quang	04/04/2017	1	650	Tổ 8	6	Nguyễn Thị Diệp
35	Đinh Nguyễn Bảo Quỳnh	07/12/2017	0	129/4d		1	Nguyễn Thị Ngân
36	Lê Nguyễn Bảo Sang	21/09/2017	0	551/110/16/30	56A	7	Lê Thị Bích Thủy
37	Nguyễn Lý Thanh Tú	11/09/2017	1	79 B tổ 9		6	Lý Ngọc Bích
38	Lê Ngọc Cát Tường	13/06/2017	0	389/27/29/4E	23J	2	Lê Mộng Tuyết Ngân
39	Trần Ngọc Anh Thư	18/05/2017	0	237/3/18	6C	1	Trần Ngọc Trinh
40	Thái Thanh Trà	31/01/2017	0	83/8	6F	1	Trần Thị Mai Hương
41	Nguyễn Hồng Bảo Trân	19/08/2017	0	3/2A	Tổ 57	7	Trần Vũ Mộng Nhi
42	Nguyễn An Trần	03/03/2017	1	24G		2	Trần Phương Thủy
43	Nguyễn Lê Nhã Uyên	14/04/2017	0	287	Tổ 4	1	Lê Thị Kim Liên
44	Lê Quan Ngọc Vy	26/02/2017	0	104/56/5 tổ 6E	6E	1	Lê Thị Hồng Hạnh

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/9

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy yy)	Giớ i tín h (1: Na	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Hoàng An	02/03/2017	0	40/17	7	1	Trần Hồng Nhung
2	Phan Nguyễn Tuấn Anh	18/05/2017	1	170	23H	2	Nguyễn Thị Hồng Nhung
3	Đặng Bùi Minh Anh	06/08/2017	0	351/4,		2	Bùi Thị Ngọc Giàu
4	Dương Đặng Hồng Ân	22/06/2017	0	104/71/14/9 khu phố 1 phường Hiệp		1	Đặng Thị Thuận Mai
5	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	18/06/2017	1	14G/1	Tổ 21	2	La Ngọc Trang
6	Nguyễn Thanh Bình	26/06/2017	1	186/4G Tổ 7A	7A	1	Nguyễn Thị Mỹ Dung
7	Lê Quỳnh Chi	30/04/2017	0	116/4		1	Huỳnh Thị Cẩm Trang
8	Quản Đình Dũng	22/07/2017	1	46K	15	6	Đậu Thị Hằng
9	Nguyễn Hồ Việt Đăng	18/08/2017	1	76/11		1	Hồ Trình Thị Thanh Hường
10	Mai Nguyễn Hải Đăng	14/05/2016	1			1	Mai Thị Kim Thủy
11	Vũ Thị Trà Giang	04/04/2017	0	244/31/14		2	Nguyễn Thị Tú
12	Đào Nhật Hạ	11/10/2017	0	567/107/10/7		7	Nguyễn Thị Xuân Thúy
13	Nguyễn Khả Hân	14/09/2017	0	453/163/6	Tổ 23C	2	Nguyễn Nho Thị Ngọc Thúy
14	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	25/01/2017	0	22G	21	2	Nguyễn Thị Ngọc Trang
15	Phạm Trung Hiếu	02/09/2017	1	122/4A	6D	1	Phạm Thị Thảo
16	Trịnh Trung Kiên	02/12/2017	1	40B/2		6	Trần Hồng Hoa
17	Hà Nhật Khang	31/03/2017	1	93/4	2E	1	Hồ Thụy Minh Thư
18	Nguyễn Phạm Đăng Khoa	11/12/2017	1	104/30/6		1	La Thị Thu Vân
19	Trần Trương Minh Khôi	25/02/2017	1	1/2/12 Tổ 1c		1	Trương Thị Hương Thanh
20	Đỗ Linh Lan	17/06/2017	0	237/3/9 Tổ 4		1	Đỗ Thị Lý
21	Hứa Bảo Minh Lâm	20/06/2017	1	268/17		2	Nguyễn Ngọc Ánh
22	Phạm Nhật Minh	05/06/2017	1	K số	Tổ 56B	7	Nguyễn Thị Lê
23	Nguyễn Hà My	05/06/2017	0	50	2C	1	Nguyễn Thị Hà

LỚP 1/9

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy yy)	Giờ tín h (1: Na	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
24	Trần Kim Ngân	02/02/2017	0	497/38A	23C	2	Phạm Thanh Thoảng
25	Nguyễn Thiên Ngọc	19/04/2017	0	102/2A	56	7	Đào Thị Hòa
26	Tô Hoàng Bảo Ngọc	11/04/2017	0	567/54	Tổ 57	7	Nguyễn Thị Thanh Thủy
27	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	12/02/2017	0	389/13	23E	2	Lê Việt Anh
28	Lê Thế Tài Nguyên	20/07/2017	1	84/4	1B	1	Nguyễn Thị Mến
29	Nguyễn Thành Nhân	10/01/2017	1	49E/2		6	Huỳnh Kim Trúc
30	Lê Trần Tuyết Nhi	08/02/2017	0	244/53/1	23F	2	Trần Thị Ánh Tuyết
31	Nguyễn Gia Phát	14/07/2017	1	40/1/12	16	6	Ngô Thị Mỹ Duyên
32	Nguyễn Duy Phúc	10/11/2017	1	387A	18	2	Võ Thị Mỹ Hạnh
33	Ngô Minh Quân	01/10/2017	1	35E/3		6	Lê Hồng Điệp
34	Lương Quỳnh Tiên	05/06/2017	0	22/24		2	Đặng Thị Thúy Kiều
35	Từ Phạm Tân Tiến	27/04/2017	1	153/4/122	15	6	Phạm Thị Chiêu
36	Lê Cát Tường	31/10/2017	0	2E/3 - KP2	15	6	Phan Thị Hoài
37	Nguyễn Phú Thành	31/05/2017	1	14	Tổ 15	6	Trần Thị Thơ
38	Đoàn Đức Xuân Thịnh	04/04/2017	1	650	Tổ 8	6	Nguyễn Thị Diệp
39	Nguyễn Thương Thuận	02/03/2017	0	317/39	Tổ 23D	2	Nghiêm Thị Hạnh
40	Phạm Anh Thư	04/11/2017	0	12G	Tổ 21	2	Nguyễn Thị Vân
41	Đậu Bảo Trân	01/10/2017	0	536/5		1	Ngô Thị Xuân
42	Nguyễn Đình Hạnh Uyên	02/02/2017	0	70A		6	Đặng Thị Minh Hà
43	Nguyễn Lâm Thanh Vũ	08/01/2017	1	63/18/5, đường HT45		1	Lâm Thị Bích Thủy
44	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	25/06/2017	0	119/51/5A, tổ 3	3	1	Nguyễn Thị Sang

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/10

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giớ i tính h (1: Na	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Nhã An	07/04/2017	0	389/27/23	23J	2	Tạ Thị Xuân Trinh
2	Nguyễn Phương Anh	05/06/2017	0	146/5, kp1	1B	1	Trần Thị Hà
3	Lê Thị Minh Anh	11/03/2017	0	142/23A	2G	1	Võ Thị Thành
4	Vũ Thừa Ân	07/08/2017	1	50/3h	Tổ 23H	2	Vũ Thị Thắm
5	Phan Thành Gia Bảo	06/03/2017	1	389/25/32		2	Thành Vũ Tường Vy
6	Ngô Diệp Minh Châu	13/12/2017	0	C12 khu nhà Cb- CC	16	6	Châu Thị Tố Trinh
7	Ông Khả Doanh	29/11/2017	1	146/19	1	1	Nguyễn Thị Tự
8	Hoàng Đăng Dũng	14/09/2017	1	104/59/10	Tổ 5B	1	Hoàng Ngọc Hoa
9	Huỳnh Trúc Đào	21/03/2017	0	35/3	23J	2	Phan Thị Thu
10	Hà Đình Hải Đăng	19/07/2017	1	9/1/1A		1	Trịnh Thị Thủy
11	Trần Nguyễn Gia Hân	13/11/2017	0	102/4A3	3	1	Nguyễn Thị Ngọc Trang
12	Trần Minh Hiếu	05/03/2017	1	30/15	7A	1	Nguyễn Thị Bình
13	Nguyễn Tuấn Kiệt	29/12/2017	1	13/17		1	Nguyễn Thị Hồng Đào
14	Lê Diệp Huỳnh Kim	18/03/2017	0	1/17A	Tổ 1C	1	Diệp Thùy Trang
15	Lương Gia Bảo Khang	14/07/2017	1	551/70/22/30	56	7	Cao Thị Nhung
16	Hà Dương Thanh Khoa	06/02/2017	1	55B	8	6	Dương Thị Thắm
17	Nguyễn Hồ Bá Khôi	30/08/2017	1	119/2/22		1	Hồ Thị Phụng
18	Hồ Nguyễn Vũ Lâm	22/09/2017	1	567/101/7B	Tổ 57	7	Nguyễn Ngọc Diễm
19	Nguyễn Trần Phương Linh	10/09/2017	0	252/41		2	Trần Thị Thương
20	Đặng Khánh Linh	14/12/2017	0	567/24/9	58	7	Nguyễn Thị Hương
21	Trần Hoàng Mai	09/07/2017	0	C10.5 Chung cư Hiệp Thành		2	Hoàng Thị Phương
22	Trần Nguyễn Huyền My	29/08/2017	0	84/4, tổ 1B	1B	1	Nguyễn Thị Thu Thảo
23	Đỗ Bảo Ngọc Ngân	12/04/2017	0	252/33	23G	2	Lê Thị Diễm

LỚP 1/10

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giờ tính (1: Na	Số nhà	Tổ	Kh u phố	Họ và tên mẹ
24	Đặng Phan Bảo Ngọc	22/09/2017	0	278/3/2A		2	Phan Thị Ngọc Tiên
25	Trần Ngọc Thảo Nguyên	05/04/2017	0	147/19	3A	1	Trần Thị Nhật Minh
26	Phạm Thành Nguyên	08/12/2017	1	51/4K, khu phố 2		2	Nguyễn Thị Lành
27	Bùi Thiện Nhân	06/01/2017	1	12.02 Lô BCCTMDV		2	Bùi Nguyễn Phương Lam
28	Phan Minh Nhật	22/11/2017	1	567/24/9	Tổ 58	7	Nguyễn Thị Ý
29	Dương Thục Nhi	07/11/2017	0	389/25/36		2	Nguyễn Thị Mỹ Phượng
30	Nguyễn Ngọc An Nhiên	18/04/2017	0	135/4D		1	Quản Hà Phương Trinh
31	Nguyễn Tiến Phát	08/09/2017	1	18A	13	6	Đỗ Thị Hương
32	Nguyễn Khải Phong	05/05/2017	1	41D	20	2	Kiều Thị Quyên
33	Nguyễn Hoàng Phúc	22/12/2017	1	56/6/4, Tổ 22	Tổ 22	2	Nguyễn Lữ Huỳnh Lam
34	Nguyễn Thế Quang	22/09/2017	1	33/16 tổ 3B- KP1 phường	Tổ 3B	1	Nguyễn Thị Tần
35	Nguyễn Ngọc Sala	02/03/2017	0	93/4	2E	1	Trần Thị Ngọc Thúy
36	Nguyễn Bá Đức Toàn	04/12/2017	1	551/70/22/32	56	7	Phạm Thùy Trang
37	Lại Nguyễn Minh Thành	25/01/2017	1	31/5	3B	1	Nguyễn Thị Mỹ Linh
38	Đào Phi Hùng Thuận	09/09/2016	1	244/53/1 HT17 , KP2 ,P.Hiệp	23F	2	Đào Thị Kim Loan
39	Nguyễn Thị Anh Thư	01/06/2017	0	10/10A5	16A	6	Nguyễn Thị Phương Thanh
40	Đỗ Ngọc Thanh Trà	21/08/2017	0	317/61	23D	2	Nguyễn Thị Vy
41	Lê Ngọc Bảo Trân	03/07/2017	0			1	Đàm Thị Mỹ Duyên
42	Mạc Phương Nhã Uyên	21/12/2016	0	48K	15	6	Mạc Thị Tâm Như
43	Võ Tường Vy	19/12/2017	0	40/21	7	1	Đoàn Thị Tình
44	Đặng Trung Vỹ	13/06/2017	1	79A	12	6	Trần Thị Châu

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/11

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Thái An	02/11/2017	1	481/7/9	23I	2	Thái Ngọc Linh
2	Hồ Đăng Anh	20/04/2017	1	126/17		1	Mai Thị Liệu
3	Trần Ngọc Phương Anh	27/11/2017	0	281		2	Phạm Thị Thanh Trang
4	Trần Ngọc Thùy Anh	27/11/2017	0	281		2	Phạm Thị Thanh Trang
5	Đỗ Đăng Gia Bảo	08/09/2017	1	72		6	Phạm Thị Quỳnh
6	Vũ Phạm Bảo Châu	09/10/2017	0	45B2, khu phố 6		6	Phạm Thị Oanh
7	Lý Trí Dũng	18/07/2017	1	30/5, tổ 7A Ht31, kp1.		1	Ngô Thị Xuân
8	Lê Phương Nhã Đan	06/04/2017	0	B8.04 Chung cư khu TM-DV	18	2	Nguyễn Thị Kim Chi
9	Nguyễn Hoàng Gia	12/08/2016	1	56/6/17; Tổ 22	22	2	Hứa Thị Bích Hà
10	Huỳnh Lê Vân Hạc	28/03/2017	0	119/31, tổ 3		1	Lê Thị Hoàng Yến
11	Huỳnh Ngọc Gia Hân	19/02/2017	0	3E/16	15	6	Huỳnh Thị Hồng Liên
12	Trần Hoàng Huy	22/07/2017	1	129/3	Tổ 15	6	Đỗ Trần Phúc Như
13	Phạm Đăng Hưng	14/08/2017	1	290/40/36		2	Đặng Thị Hải Yến
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	07/05/2017	1	B10-14, chung cư Lô B. khu		2	Phạm Thị Nhẫn
15	Nguyễn Nhật Khang	06/08/2017	1	41E	12	6	Hoàng Thị Mười
16	Nguyễn Trần Minh Khôi	22/08/2017	1	21b	21A	2	Trần Thị Nhi
17	Nguyễn Hoàng Khương	20/06/2017	1	1.13CC LÔ B	18	2	Trần Nguyễn Phương Hằng
18	Lương Gia Linh	24/09/2017	0	104/14/5	6A	1	Lê Thị Phi Yến
19	Trần Thành Long	29/04/2017	1	66/3A	Tổ 23	2	Phan Thị Yến Ngọc
20	Vũ Lê Tuấn Lộc	20/12/2017	1	43 G/1 Tổ 17 KP6 .P Hiệp	17	6	Lê Thị Thu
21	Nguyễn Hà Mi	08/08/2017	0	161/11		2	Nguyễn Thị Mãnh Linh
22	Nguyễn Lê Kim Ngân	16/10/2017	0	551/22	56	7	Lê Thị Hương
23	Nguyễn Kiều Khánh Ngọc	09/06/2017	0	244/39/12A		2	Bùi Thị Quỳnh Trang
24	Lê Ngọc Thảo Nguyên	12/01/2017	0	213/30/1	4	1	Trần Thị Mỹ Lệ

LỚP 1/11

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
25	Lê Khôi Nguyên	26/12/2017	1	B6.16 chung cư lô B		2	Đỗ Thị Thắm
26	Bạch Thiên Nhật	06/03/2017	1	166/12		1	Phạm Nguyễn Thanh Ngân
27	Hồ Đăng Quỳnh Nhi	26/04/2017	0	104/37/15/3	6E	1	Đăng Thị Ngân
28	Trần Lâm Huỳnh Như	24/08/2017	0	254		2	Lâm Thị Huỳnh Giao
29	Nguyễn Tuấn Ninh	08/10/2017	1	389/74/2	52A	5	Vũ Thị Toàn
30	Nguyễn Tấn Phát	29/10/2017	1	28E/2	Tổ 12	6	Nguyễn Thị Thanh Huỳnh
31	Vũ Hải Phong	31/01/2017	1	Hẻm 138	23C	2	Phạm Thị Mỹ Linh
32	Trần Thiên Phú	05/11/2017	1	31D/3	18	2	Hoàng Thị Vân
33	Phạm Hoàng Phúc	21/02/2017	1	97/9	1	1	Phạm Thị Ngoan
34	Trần Linh Phương	18/07/2017	0	30/11 tổ 7a	7A	1	Nguyễn Thị Bích Thuận
35	Hoàng Xuân Sang	07/08/2017	1	30/4	7A	1	Trần Thị Huyền
36	Nguyễn Sỹ Anh Tú	27/04/2017	1	54A TỔ 22	22	2	Bùi Thị Canh
37	Lê Phan Cát Tường	15/02/2017	0	551/110/10/3	56A	7	Phan Thị Như Thủy
38	Trần Anh Thư	28/05/2017	0	244/31/7	23F	2	Trần Thị Thi
39	Nguyễn Ngọc Trâm	22/08/2017	0	128/4C, tổ 6A		1	Lê Hoàng Nhật Thủy
40	Phan Hữu Trí	15/04/2017	1	135/4E		1	Nguyễn Thị Phương Hồng
41	Phan Thanh Trúc	24/08/2017	0	4A/2	13	6	Nguyễn Thị Hoa
42	Nguyễn Đoàn Phương Uyên	26/10/2017	0	34 HT48 TỔ 3A	Tổ 3A	1	Đoàn Thị Nương
43	Nguyễn Hoàng Khánh Vy	23/12/2017	0	237/3/20/16, Tổ 6	Tổ 6	1	Nguyễn Thị Hồng Thúy

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/12

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na m;	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Lê Thái An	27/01/2017	1	173/4D	1	1	Lê Thị Bình
2	Nguyễn Minh Anh	29/10/2017	1	86		1	Nguyễn Thị Phú
3	Nguyễn Trần Tuệ Anh	14/10/2017	0	252/37		2	Trần Thị Vân
4	Vũ Phạm Phương Anh	22/11/2017	0	551/70/22/15		7	Phạm Thị Giang
5	Phùng Gia Bảo	28/12/2017	1	491	Tổ 23C	2	Trần Thị Tuyết Nhung
6	Đặng Minh Châu	27/12/2017	0	36/2B		1	Nguyễn Ngô Kiều Chinh
7	Nguyễn Phan Thái Duy	12/05/2017	1	567/93	Tổ 57	7	Võ Thị Thu
8	Phạm Nguyễn Trúc Duyên	15/12/2017	0	14G	21	2	Nguyễn Thị Thùy Trang
9	Lê Gia Hân	13/02/2017	0	130/4/13		1	Lê Thị Quỳnh Như
10	Phạm Nguyễn Ngọc Hân	03/01/2017	0	2. 08 chung cư lô B. khu TMDV-		2	Nguyễn Thị Na
11	Nguyễn Minh Hiền	10/10/2017	1	16E/4	Tổ 13	6	Huỳnh Minh Khánh
12	Nguyễn Yến Hoa	03/06/2017	0	25B/1	21A	2	Cao Thị Tuyền
13	Đinh Nguyễn Gia Huy	17/05/2017	1	104/4B	3C	1	Nguyễn Thị Biên
14	Lý Gia Huy	19/10/2017	1	MP 225A, Tổ 5, Kp1, Phường	Tổ 5	1	Võ Diệu Hằng
15	Nguyễn Minh Khang	10/10/2017	1	6.10, chung cư lô B. khu TMDV		2	Phạm Thị Diệp
16	Trang Gia Khang	25/11/2017	1	16/1	1	1	Trần Bích Phượng
17	Dương Gia Khánh	03/04/2017	1	567/21/4C	Tổ 58	7	Nguyễn Kim Kiều Loan
18	Huỳnh Trần Đăng Khoa	10/08/2017	1	165/4	5A	1	Trần Ngọc Bích Trâm
19	Phan Minh Khuê	01/06/2017	0	C10.13, chung cư Hiên Thành		2	Trương Thị Lệ Thủy
20	Nguyễn Gia Lâm	22/01/2017	1	36/12 Tổ 7		1	Nguyễn Thị Kiều Oanh
21	Nguyễn Tấn Lộc	11/07/2017	1	8/2		7	Đặng Nguyễn Thạch Thảo
22	Nguyễn Ngọc Hà Mi	18/07/2017	0	387a	18	2	Trương Thị Hương Lan
23	Nguyễn Lê Minh	13/02/2017	1			1	Lê Thị Sơn
24	Cao Nguyễn Hoàng My	13/08/2017	0	15D/2		2	Nguyễn Ngọc Hoàng Yến
25	Nguyễn Kim Ngân	29/10/2017	0	119/51/7A	Tổ 3	1	Dương Thị Anh Thư

LỚP 1/12

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Na m;	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
26	Hồ Ánh Ngọc	29/12/2017	0	244/53/3	23F	2	Nguyễn Thị Huệ
27	Võ Khôi Nguyên	29/10/2017	1	41E	12	6	Lương Thị Tình
28	Lê Bình Thư Nhã	15/11/2017	0	72B	Tổ 9	6	Lưu Thị Tuyết Linh
29	Phạm Minh Nhật	24/09/2017	1	9/39	16A	6	Nguyễn Thị Huỳnh Huỳnh
30	Trần Thanh Phong	16/05/2017	1	6.10, Chung cư Lô C. Khu TM-		2	Phạm Thị Đoan Phương
31	Nguyễn Bảo Thiên Phú	25/07/2017	1	102/4B/4	3C	1	Nguyễn Thị Phượng
32	Phạm Uyên Phúc	11/04/2017	0	567/134		7	Huỳnh Nguyễn Uyên Thy
33	Nguyễn Kim Phụng	03/01/2017	0	9/39	Tổ 16A	6	Lê Huyền Trang
34	Lâm Hồng Quân	11/07/2017	1	113A		6	Nguyễn Thị Dạ Thảo
35	Nguyễn Duy Tân	29/04/2017	1	64B,	Tổ 12	6	Nguyễn Thị Lụa
36	Trần Ngọc Anh Tú	08/11/2017	1		56	7	Nguyễn Thị Trọng Tâm
37	Nguyễn Bách Tùng	19/11/2017	1	163/24		1	Đỗ Thị Ngọc Ty
38	Nguyễn Anh Thơ	10/07/2017	0	551/22	56	7	Nguyễn Thị Ly Na
39	Lê Hoàng Anh Thư	06/11/2017	0	MP 47E Tổ 12		6	Hoàng Hải Yến
40	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	29/03/2017	0	14A/2	13	6	Lê Thị Trà
41	Hồ Đức Trung	23/07/2017	1	42	Tổ 16	6	Nguyễn Thị Quỳnh
42	Trần Ánh Xuân	23/08/2017	0	178		6	Nguyễn Thị Thanh Hương
43	Trần Hải Yến	20/03/2017	0	40E	12	6	Nguyễn Thị Mộng Kha

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/13 - CƠ SỞ 2

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy yy)	Giới tính (1: Na	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Phạm Bảo An	11/07/2017	0	71/29		4	Phạm Thị Kim Trang
2	Hồ Tổng Cát Vy Anh	31/01/2017	0	44/37/20	43B	4	Tổng Mỹ Linh
3	Dương Hoàng Anh	07/11/2017	1	506/11/47	46A	4	Nguyễn Thị Kim Ngân
4	Nguyễn Gia Bảo	04/06/2017	1	495/50	Tổ 44A	4	Nguyễn Thanh Hằng
5	Nguyễn Ngô Ngọc Bích	23/12/2017	0	42/8/14		4	Ngô Thị Hương
6	Nguyễn Minh Duy	03/08/2017	1	37/1		4	Ngô Ái Quyên
7	Trần Thị Thùy Dương	26/04/2017	0	131/15A	43B	4	Mai Thị Hồng
8	Đào Thành Đạt	02/08/2017	1	10/4		4	Võ Thị Thanh Phương
9	Phạm Hải Đăng	24/04/2017	1	09	Tổ 41A	4	Hoàng Thị Huyền
10	Nguyễn Lê Khả Hân	23/12/2017	0	609/16/11B	46	4	Lê Thị Ngọc Ánh
11	Nguyễn Kim Gia Hân	01/06/2017	0	42/8/9	45B	4	Trần Thị Huyền
12	Trần Trung Hậu	03/03/2017	1	200/20/9	Tổ 41	4	Hoàng Thị Hương
13	Nguyễn Minh Hoàng	14/07/2017	1	Không số	Tổ 42	4	Đinh Thị Quy
14	Nguyễn Đắc Tuấn Kiệt	21/12/2017	1	621/24/13	42	4	Phạm Thị Mai Lân
15	Lê Thiên Kim	29/09/2017	0	42/8/22		4	Nguyễn Thị Kiều Diễm
16	Nguyễn Phúc Gia Khang	01/11/2017	1	79/12	46E	4	Lê Thị Ánh Nguyệt
17	Phạm Ngân Khánh	07/07/2017	0	112/9/12		4	Nguyễn Thị Mỹ Linh
18	Huỳnh Nguyễn Dân Khánh	24/10/2017	1	131/19/25A	Tổ 43B	4	Nguyễn Thị Ngọc Hân
19	Đoàn Thị Trúc Linh	11/10/2017	0	77/17	Tổ 44A	4	Phạm Thị Lân
20	Đặng Xuân Linh	07/04/2017	1	35/8A	42	4	Nguyễn Thị Nga
21	Nguyễn Lê Minh	16/10/2017	1	15/64		4	Nguyễn Minh Thảo
22	Đặng Thị Huyền My	09/06/2017	0	4/5		4	Lê Thị Xuân
23	Nguyễn Hoàng Diễm My	01/11/2017	0	621/97	45	4	Hoàng Thị Huệ

LỚP 1/13 - CƠ SỞ 2

STT	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yy)	Giới tính (1: Na	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Nguyễn Dương Thành Nam	02/06/2017	1	567/24/4		4	Dương Kim Thoa
25	Đinh Khánh Nam	15/08/2017	1	51/9		4	Nguyễn Thị Hương
26	Đặng Phương Ngân	11/02/2017	0	Không số	46B	4	Nguyễn Phương Diệp
27	Hồ Bảo Ngọc	21/01/2017	1	202/1/8/4		4	Lê Thị Hoài Phượng
28	Nguyễn Trần Thảo Nguyên	18/09/2017	0	677/19/8	42	4	Trần Thị Tiếng
29	Nguyễn Chí Nguyên	11/09/2017	1	44/30/3	Tổ 44A	4	Nguyễn Thị Kim Thanh
30	Đinh Thiện Nhân	11/06/2017	1	44/22/5		4	Nguyễn Thị Loan
31	Nguyễn Hữu Nhân	28/12/2017	1	35/4A2	41	4	Đặng Thị Kim Hương
32	Nguyễn Đào Bảo Nhi	19/12/2017	0	621/65/10		4	Đào Thị Phương
33	Hồ Bá Hồng Phúc	30/10/2017	1	609/36/1/20	46C	4	Phạm Thị Hoàng Oanh
34	Trần Minh Phúc	04/04/2017	1	42/8/51A	45B	4	Nguyễn Thị Phương
35	Đinh Võ Thanh Phương	23/05/2017	0	44/37/4/6	43B	4	Võ Thị Thanh
36	Nguyễn Thành Quang	01/04/2017	1	15/22/33/4		4	Phạm Thị Ngọc Mai
37	Bùi Võ Ngọc Quý	18/08/2017	0	621/65/18		4	Võ Mỹ Quyên
38	Võ Minh Thiện	17/02/2017	1	42/8/32	Tổ 45B	4	Nguyễn Thị Cúc Hoa
39	Phạm Nguyễn Thiên Thư	15/09/2017	0	662	46B	4	Nguyễn Thị Hương Quyên
40	Lê Huỳnh Thiên Trang	18/01/2017	0	46/8		4	Nguyễn Thị Ánh Hồng
41	Lê Ngọc Bảo Trâm	27/05/2017	0	35/4B	41A	4	Lê Thị Ngọc Huyền
42	Nguyễn Minh Trí	09/08/2017	1	506/98	Tổ 46E	4	Đinh Thị Xuân Hương
43	Tô Hải Yến	21/08/2017	0	45/5		4	Võ Thị Kim Anh

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/14 - CƠ SỞ 2

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0:)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Bùi Bảo An	09/10/2017	0	65/14		4	Đỗ Thị Lan
2	Nguyễn Bảo An	29/08/2017	1	44/2	44	4	Trần Thị Kim Phụng
3	Lê Huyền Bảo Anh	11/06/2017	0	567/48/7		4	Phạm Thị Thảo
4	Nguyễn Quốc Bảo	21/01/2017	1	621/5	46	4	Phạm Thị Thu
5	Trần Nguyễn Quỳnh Chi	05/10/2017	0	10/4A1	Tổ 41	4	Nguyễn Thị Ngọc Trúc
6	Nguyễn Hoàng Đức Duy	21/10/2017	1	46	41A	4	Hoàng Thị Hiền
7	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	21/06/2017	0	609/26/10	46	4	Nguyễn Thị Cẩm Vân
8	Trần Nguyễn Minh Đăng	17/10/2017	1	44/37/4/17	43	4	Trần Thị Thanh Trúc
9	Ngô Hải Đăng	13/05/2017	1	581/29	46A	4	Lê Thị Ngọc Mai
10	Lê Ngọc Bảo Hân	27/05/2017	0	35/4B	41A	4	Lê Thị Ngọc Huyền
11	Phạm Ngọc Hân	04/11/2017	0	Không số	45A	4	Phạm Châu Linh
12	Hồ Quang Hiếu	03/10/2017	1	581/3/10		4	Lê Thị Ái Phương
13	Kiều Gia Huy	14/10/2017	1	701		4	Phan Thị Thanh Thảo
14	Đinh Thiên Kim	16/09/2017	0	45/5	45B	4	Hà Thị Minh Thư
15	Vũ Minh Khang	04/07/2017	1	154	44	4	Nguyễn Ngọc Chi
16	Nguyễn Văn Gia Khánh	10/11/2017	1	542/12/6A	Tổ 46B	4	Nguyễn Thị Nguyệt
17	Nguyễn Đăng Khoa	06/08/2017	1	609 /6/7		4	Trịnh Thị Dung
18	Trần Anh Khôi	22/02/2017	1	44/37/6	43B	4	Trần Thị Tuyết Nhi
19	Phạm Thư Lam	31/12/2017	0	621/39/16/1	Tổ 45A	4	Hoàng Thị Hiền
20	Trần Hoàng Nhật Linh	06/02/2017	0	124/1/2		4	Trần Thị Thi
21	Huỳnh Gia Long	10/12/2017	1	15/33/18		4	Trương Thị Minh Thùy
22	Nguyễn Nhật Minh	24/11/2017	1	200/44		4	Phạm Thị Mỹ Chi
23	Trần Nguyễn Khánh My	22/12/2017	0	113	43	4	Nguyễn Thị Thuý Loan
24	Cao Ngọc Trà My	17/12/2017	0	677/19/17	42	4	Nguyễn Thị Mỹ
25	Nguyễn Nhật Nam	13/04/2017	1	581/33		4	Hoàng Thị Hội

LỚP 1/14 - CƠ SỞ 2

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0:	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
26	Trần Hải Ninh	20/08/2017	1	35/8A	42	4	Lê Thị Yên Thanh
27	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	12/04/2017	0	36/3b	Tổ 42	4	Trần Thị Thanh Tuyền
28	Trần Phương Mai Ngọc	30/12/2017	0	81	41	4	Trần Thị Thảo
29	Nguyễn Phúc Nguyên	23/02/2017	1	112/12		4	Nguyễn Thị Cúc
30	Nguyễn Thiện Nhân	25/07/2017	1	542/20/32	46B	4	Đỗ Thị Ngọc Trí
31	Trương Ngọc Tuệ Nhi	01/11/2017	0	495/36	44A	4	Phan Thị Ánh Tuyết
32	Hà Đình Phong	27/09/2017	1	131/19/15	43B	4	Nguyễn Thị Hồng Vân
33	Hoàng Gia Phúc	13/11/2017	1	124/8		4	Bùi Thị Nguyệt
34	Nguyễn Thiên Phúc	26/06/2017	1	31/4		4	Lê Huỳnh Chi
35	Nguyễn Trần Trúc Phương	21/04/2017	0	506/86		4	Trần Thị Trúc
36	Đặng Minh Quý	03/05/2017	1	621/65/27/22		4	Phạm Thị Làn
37	Phạm Thanh Tâm	04/10/2017	0	581/31		4	Đặng Thị Thúy Hà
38	Lê Minh Tiến	26/06/2017	1	112/30		4	Đinh Thị Trinh
39	Nguyễn Thị Minh Thư	23/01/2017	0	621/5	46	4	Mai Thị Hiệp
40	Nguyễn Ngọc Trâm	09/02/2017	0	569, tổ 46A, Nguyễn Ánh	46A	4	Nguyễn Thị Như
41	Nguyễn Minh Triết	10/01/2017	1	Không số	41A	4	Trần Minh Nguyệt
42	Nguyễn Ngọc Bảo Uyên	16/09/2017	0	46/8		4	Phan Thị Ngọc Dương
43	Đinh Quốc Việt	23/03/2017	1	35/8A	42	4	Đinh Thị Vân
44	Văn Thị Thanh Vy	23/04/2017	0	506/98	46E	4	Đặng Thị Thanh Ngân

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN NĂM HỌC 2023-2024

LỚP 1/15 - CƠ SỞ 2

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0: Nữ)	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
1	Trần Hoàng Phúc An	23/09/2017	1	531/89	Tổ 44A	4	Hoàng Thị Huệ
2	Nguyễn Quỳnh Anh	10/08/2017	0	609/12/24		4	Lê Thị Vũ Thư
3	Nguyễn Cát Vy Anh	25/08/2017	0	506/35B	46E	4	Đỗ Thị Kiều Nương
4	Trương Minh Bảo	05/06/2017	1	495/34	44A	4	Trần Thị Út Quyên
5	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	19/12/2017	1	49	44A	4	Nguyễn Hạ Phương Linh
6	Lang Đoàn Thanh Bình	02/05/2017	1	609/38	Tổ 46C	4	Lang Thanh Hà
7	Nguyễn Sang Ngọc Diệp	14/06/2017	0	45/1C	Tổ 45B	4	Nguyễn Thị Mỹ Dung
8	Hoàng Vũ Linh Đan	09/05/2017	0	648/1/95		4	Vũ Thúy Tường Vy
9	Võ Huỳnh Hải Đăng	28/11/2017	1	15/22/22/10	41A	4	Huỳnh Thị Anh
10	Nguyễn Kiến Hào	13/08/2017	1	76		4	Nguyễn Hồng Yến
11	Chường Thiết Gia Hân	20/12/2017	0	42/8/7	Tổ 45B	4	Trần Bảo Thu
12	Lại Cẩm Hiên	23/10/2017	0	567/14	41	4	Nguyễn Thị Hương
13	Hoàng Trần Gia Huy	12/05/2017	1	609/23/8	46A	4	Trần Thị Hương
14	Lê Văn Gia Hưng	02/11/2017	1	38/2	46	4	Phạm Thị Sợi
15	Nguyễn Ngọc Thư Kỳ	03/05/2017	0	531/89	44B	4	Ngô Như Ý
16	Đào Quang Khải	23/11/2017	1	112/9/8		4	Phạm Thị Nga
17	Phạm Tấn Khang	17/09/2017	1	609/36/1/18	46C	4	Trình Thị Huế
18	Trần Bảo Khánh	17/07/2017	1	41/1	Tổ 45A	4	Lê Thị Thu Thảo
19	Nguyễn Văn Anh Khoa	13/11/2017	1	609/20	46	4	Nguyễn Thị Minh Hải
20	Trịnh Ngọc Minh Khôi	21/01/2017	1	112/16/35/1A		4	Trần Thị Phương
21	Hoàng Gia Linh	26/06/2017	0	35/8A	42	4	Nguyễn Thị Kim Liên
22	Hoàng Nhật Linh	26/12/2017	0	621/59		4	Đặng Linh Phương
23	Nguyễn Hoàng Bảo Long	24/05/2017	1	612/10/8/7	Tổ 42	4	Nguyễn Thị Hồng Trang

LỚP 1/15 - CƠ SỞ 2

ST T	Họ tên học sinh	Ngày sinh (dd/mm/yyyy)	Giới tính (1: Nam ; 0:	Số nhà	Tổ	Khu phố	Họ và tên mẹ
24	Võ Thanh Mai	07/11/2017	0	15/64	41	4	Lê Thị Thanh Tuyền
25	Đào Nhật Minh	23/09/2017	1	611	Tổ 46A	4	Nguyễn Thị Kiều Oanh
26	Lê Nguyễn Huyền My	08/12/2017	0	131/15	43B	4	Nguyễn Thị Vui
27	Nguyễn Ngọc Ti Na	26/06/2017	0	506/98	46A	4	Nguyễn Thị Nị
28	Nguyễn Thành Nam	29/12/2017	1	621/5	46	4	Nguyễn Thị Quý
29	Trần Mẫn Nghi	26/04/2017	0	621/65/27/8		4	Nguyễn Thị Bích Huệ
30	Nguyễn Bảo Ngọc	28/06/2017	0	42/8/47		4	Nguyễn Thị Bích Liễu
31	Dương Hoàng Bảo Nguyên	17/10/2017	1	202/50		4	Hoàng Thị Hương
32	Đồng Trí Nhân	17/10/2017	1	609/23/15	Tổ 46A	4	Hà Nữ Khôi Nguyên
33	Nguyễn Thiện Nhân	11/05/2017	1	621/24/30/2C	Tổ 46	4	Trần Kim Bình
34	Phạm Nguyễn An Nhiên	17/02/2017	0	27	Tổ 44	4	Nguyễn Thị Thu Hiền
35	Nguyễn Lê An Như	10/05/2017	0	15/22/41B	41A	4	Lê Thị Thanh Tịnh
36	Nguyễn Vũ Phúc	14/06/2017	1	621/39/12	Tổ 45A	4	Vũ Thị Hải Yến
37	Nguyễn Hữu Phước	29/08/2017	1	112/9/16		4	Huỳnh Thị Thu Phương
38	Nguyễn Ngô Cát Tiên	19/07/2017	0	số 7	44	4	Ngô Thị Thuý An
39	Nguyễn Đình Tuấn Thanh	09/11/2017	1	112/42	45B	4	Hồ Thị Minh Giang
40	Nguyễn Đức Thắng	20/06/2017	1	Không số	Tổ 45	4	Nguyễn Thị Ngọc Hà
41	Trần Nguyễn Anh Thư	11/11/2017	0	128		4	Nguyễn Thị Thanh Tâm
42	Nguyễn Cảnh Trung	22/03/2017	1	531/50	45B	4	Phương Thị Quỳnh Lê
43	Trịnh Gia Nhã Uyên	02/04/2017	0	677/73A	Tổ 42	4	Nguyễn Phạm Gia Lăng
44	Trần Cẩm Vân	20/09/2017	0	112/24	45A	4	Ngô Hồng Cẩm